

CHỦ ĐỀ 4: ƯỚC MƠ CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ 25/11/2024- 20/12/2024)

A. Mục tiêu giáo dục, nội dung giáo dục, hoạt động giáo dục

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
I	GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1	1. Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Thực hiện các động tác nhóm tay; lưng, bụng, lườn; chân trong giờ thể dục sáng và bài tập phát triển chung giờ hoạt động phát triển thể chất.	- HD Thể dục sáng, HD học: Tập động tác phát triển nhóm tay, lưng, bụng - lườn, chân theo nhạc bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân.
2	3.Trẻ kiểm soát được vận động khi thực hiện	- Bật qua vật cản cao 10 - 15cm	- VĐCB: Bật qua vật cản cao 10 -15 cm. - TCVĐ: Kéo co, Chuyển nước, Gieo hạt, Nhảy vào, nhảy ra, Chuyển nước, Dung dăng dung dẻ, Trời nắng trời mưa, Cáo và thỏ, Mèo đuổi chuột, Tạo dáng, Đội nào nhanh, Cây cao cây thấp, Bánh xe quay, Taxi, Chuyển thực phẩm; Bóng tròn to.
3	4. Phối hợp tay - mắt trong vận động.	- Tung bóng lên cao và bắt bóng. - Ném xa bằng 2 tay.	- VĐCB: + Tung bóng lên cao và bắt bóng + Ném xa bằng 2 tay - Chơi, HĐNT: Chơi với bóng - TCVĐ: Chi chi chành chành, Lộn cầu vòng, Nu

			na nu nóng, Kéo cửa lùa xẻ, Thả đĩa ba ba.
4	5. Thể hiện sự nhanh nhẹn, khéo léo trong thực hiện bài tập vận động	- Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m	- VĐCB: Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m
5	6. Thực hiện được các vận động - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay.	+ Vò, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vẽ, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi ...	- HDH: TH: Làm mô hình cái Cuốc. - Chơi, HDNT: Chơi với cát; Bé trải nghiệm chăm sóc vườn hoa; Bác lao công tí hon; Tổ chức cho trẻ chơi 1 số trò chơi dân gian.; Chơi với giấy - C, HĐTYTBC: + Làm album chủ đề; Trẻ hoạt động tại phòng steam (Làm mũ tặng chú bộ đội) - TCVĐ: Hai con chim chích, Tập tầm vông, Oản tù tì.
6	14. Có một số hành vi tốt trong ăn uống.	- Tập luyện một số thói quen tốt trong ăn uống - Giữ gìn sức khỏe cho bản thân - Tránh 1 số những thức ăn có hại	- Sinh hoạt hàng ngày, giờ ăn: Ăn, uống sạch sẽ, không làm rơi vãi cơm, thức ăn,... - C, HĐTYTBC: Dạy trẻ gói bánh đa nem; Tổ chức sinh nhật cho trẻ tháng 11,12,01.
II	GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		
7	26. Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản.	- Thông qua các hoạt động: Trò chơi, Chơi đóng vai...	- Chơi, ở các góc: TC: Bác thợ mộc, kỹ sư lắp ráp.

		Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.	- C, HĐTYTBC: + Bé gọi số nào? + Giải câu đố theo chủ đề - Chơi, HĐNT: Thí nghiệm Trứng chìm – trungs nổi
8	30. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.	Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	- HĐH: Ôn đếm trong phạm vi 4, Tách gộp trong phạm vi 4 và đếm. - Điểm danh, giờ ăn: Đếm theo yêu cầu, đếm số bàn ghế trong giờ ăn, đếm số bạn trong lớp...
9	32. Trẻ biết tách, gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và nói kết quả.	- Tách, gộp 2 nhóm đối tượng và đếm	- HĐH: Tách gộp trong phạm vi 4 và đếm.
10	36. Sử dụng dụng cụ để đo độ dài dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	Đo độ dài một vật bằng 1 đơn vị đo	- HĐH: Đo độ dài một vật bằng 1 đơn vị đo
11	46. Kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ lợi ích của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, hoạt động và ý nghĩa của một số nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương.	- HĐH: + Tìm hiểu một số nghề phổ biến trong xã hội; + Nghề truyền thống của quê hương Cao An + Bé biết gì về nghề làm tóc. - C, HĐTYTBC: Trò chuyện về 1 số nghề sản xuất quen thuộc
12	47. Kể tên và nói được đặc điểm một số ngày lễ hội.	- Tên một số lễ hội. - Đặc điểm một số ngày hội, sự kiện văn	- Chơi, HĐNT: Trò chuyện về ngày 22/12

		hóa của quê hương đất nước.	Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam - HDH : Tìm hiểu về chú bộ đội - C, HĐTYTBC : Triển lãm sản phẩm dự án “Cháu yêu chú bộ đội”
III	GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
13	50. Trẻ hiểu được nghĩa một số từ khái quát: rau, quả, con vật, đồ gỗ...	- Nghe, hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng: đồ dùng/thực vật/động vật.... - Nghe, hiểu nghĩa của từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ...	- HD chơi; HD lao động tự phục vụ : Yêu cầu trẻ lấy cát đồ chơi, đồ dùng và làm một số việc tự phục vụ theo yêu cầu. - HDH : Tìm hiểu về chú bộ đội
14	51. Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nói, thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp	- HDH : Sinh hoạt văn nghệ cuối chủ đề, kể chuyện cùng cô.... - C, HĐTYTBC; KNS : Dạy trẻ biết cách tự mặc quần áo; Phòng tránh xâm hại trẻ em: Tìm hiểu về vùng riêng tư; Nêu gương cuối tuần. - Đón trả trẻ, trò chuyện hằng ngày : Nói và diễn tả cảm xúc đúng hoàn cảnh.
15	54. Trẻ sử dụng được các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định	- Nghe, hiểu nội dung các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định	- HDH; Sinh hoạt trong ngày : Trò chuyện, đặt câu hỏi về các nội dung trong chủ đề. - Chơi, HDNT :

		<p>trong giao tiếp hằng ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bày tỏ nhu cầu, tình cảm và hiểu biết của bản thân bằng các loại câu khác nhau - Trả lời và đặt câu hỏi 	<ul style="list-style-type: none"> + Tham quan vườn cổ tích, Trẻ hoạt động tại sân bóng mini, Bé tham quan khu tiếng anh. + Tc về ước mơ của bé + TC về công việc của chú công nhân xây dựng
16	56. Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao...	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ phù hợp với độ tuổi. 	<ul style="list-style-type: none"> - HD học: Đọc thơ: + Chú giải phóng quân + Làm bác sĩ + Bé làm bao nhiêu nghề. - C, HĐYTBC: Rèn kĩ năng phát âm chuẩn N-L qua bài thơ.
17	57. Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe, hiểu nội dung kể chuyện, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Kể lại chuyện đã được nghe 	<ul style="list-style-type: none"> - HDH: Truyện: + Ba anh em - C, HĐYTBC: Phòng tránh xâm hại trẻ em: Tìm hiểu về vùng riêng tư.
18	58. Trẻ bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe, sử dụng các từ biểu cảm - Đóng kịch 	<ul style="list-style-type: none"> - HDH: Truyện: + Ba anh em”
19	60. Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.	<ul style="list-style-type: none"> - Nói, thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp 	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt hàng ngày: Nói đúng ngữ điệu hoàn cảnh: Đến lớp chào cô, Mời ăn, nói chuyện với bạn, cô giáo,...
20	63. Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh và biết “đọc vẹt” theo tranh minh họa	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với cách sử dụng sách, cách đọc sách - “Đọc”chuyện qua sách tranh/tranh vẽ 	<ul style="list-style-type: none"> - C, HD ở các góc: + Mở sách vở cẩn thận không làm rách sách.

		<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với cách đọc sách (hướng đọc: từ trái sang phải, từ trên xuống dưới; đọc ngắt nghỉ sau các dấu) - Phân biệt đầu, kết thúc của sách - Giữ gìn bảo vệ sách 	
21	66. Trẻ biết sử dụng ký hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng.	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với cách viết tiếng Việt (hướng viết của các nét chữ: từ trái sang phải, từ trên xuống dưới) - Làm quen với công cụ viết và đưa tay tạo thành nét của chữ cái 	<ul style="list-style-type: none"> - HDH: + Làm ống nhôm tặng chú bộ đội + TH: Làm mô hình cái Cuốc. - C, HDNT: - Vẽ dụng cụ của nghề nông - Chơi, HĐTYTBC: + Làm vở tạo hình + Làm vở làm quen với toán qua hình vẽ
IV	GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI		
22	70. Cố gắng hoàn thành công việc được giao	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công việc được giao (trực nhật, dọn bàn ghế....) 	<ul style="list-style-type: none"> - HD học, HD lao động tự phục vụ: Yêu cầu trẻ cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong, thu dọn bàn ghế cùng cô khi ăn. - TCVD: Đội nào nhanh - C, HĐTYTBC: Lao động vệ sinh
23	71. Trẻ nhận biết và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua lời nói,	Nhận biết, biểu lộ một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên	<ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Hai con chim chích - C, HDNT: Bé kể về ngày nghỉ cuối tuần

	nét mặt, cử chỉ, tranh ảnh.	qua lời nói, nét mặt, cử chỉ, tranh ảnh.	
V	GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ		
24	82. Vui sướng vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc ngắm nhìn vẻ đẹp của sự vật hiện tượng trong thiên nhiên cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật.	- HDH: DH: Chú bộ đội; Cháu yêu cô chú công nhân,.. NH: Bác đưa thư vui tính. - C, HDNT: Tập làm nghề may, Bé tập làm thợ mộc; Làm bác tài xế. - C, HDTYTBC: Liên hoan biểu diễn văn nghệ. Tổ chức sinh nhật cho trẻ.
25	82. Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư...) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện Vui sướng vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc ngắm nhìn vẻ đẹp của sự vật hiện tượng trong thiên nhiên cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật. - Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)	- HDH: Làm mô hình cái Cuốc - C, HDTYTBC: Liên hoan biểu diễn văn nghệ. Tổ chức sinh nhật cho trẻ.
26	83. Thích thú, ngắm nhìn, chỉ sờ, và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng ...)	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn các tác phẩm tạo hình...	- C, HDNT: Làm con lợn từ bèo tây; Cắt quần áo từ lá cây; Bé sáng tạo với lá cây; ...

	của các tác phẩm tạo hình.		
27	84. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	- HDH, Nêu gương cuối ngày: Hát: Cháu yêu cô chú công nhân, Bác đưa thư vui tính..
28	86. Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, để tạo ra sản phẩm	- HDH: Làm cái cốc. - C, HDNT: Làm con lợn từ bèo tây; Cắt quần áo từ lá cây; Bé sáng tạo với lá cây; ... - C, HĐTYTC: Tô màu bác sĩ và bé; Làm album chủ đề
29	88. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc kích thước hình dáng / đường nét.	- HDH: Làm thiệp tặng cô giáo; Làm cái cốc. - C, HDNT: Làm con lợn từ bèo tây; Cắt quần áo từ lá cây; Bé sáng tạo với lá cây; - C, HĐTYTBC: Tô màu bác sĩ và bé; Làm album chủ đề
30	91. Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét .	- HD học, Chơi hoạt động theo ý thích: Quan sát và nhận xét sản phẩm của bạn, của mình - C, HĐTYTBC: Triển lãm sản phẩm dự án “Cháu yêu chú bộ đội”
31	93. Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích; Đặt	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	- HDH: Làm cái cốc. - C,HDNT: Làm con lợn từ bèo tây; Cắt quần áo từ

tên cho sản phẩm tạo hình.	<ul style="list-style-type: none"> - Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình. 	<ul style="list-style-type: none"> lá cây; Bé sáng tạo với lá cây; - C, HĐTYTBC: Tô màu bác sĩ và bé; Chơi với đất nặn + Làm album theo chủ đề
----------------------------	--	--

B. Môi trường giáo dục

1. Môi trường giáo dục trong lớp.

* Về phía phụ huynh:

- Một số nguyên vật liệu: Vỏ hộp cát tông, lá cây, rom, hạt hạt, vải vụn, một số tranh ảnh phù hợp với chủ đề

- Tuyên truyền phối hợp với phụ huynh học sinh chuẩn bị tư trang đầy đủ và ăn mặc phù hợp khi thời tiết giao mùa.

* Về phía giáo viên:

- Sưu tầm thêm nguyên vật liệu, truyện thơ ca, đồng dao, ca dao, câu đố nói về chủ đề: Gia đình thân yêu của bé.

- Nhạc các bài hát trong chủ đề

- Một số tranh ảnh, clip về các hoạt động trong chủ đề.

- Đồ dùng đồ chơi ở các góc

- Lao động vệ sinh: Trẻ cùng cô làm đồ dùng đồ chơi trang trí lớp, sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng đúng chủ đề.

2. Môi trường giáo dục ngoài lớp

- Sân chơi

- Góc thiên nhiên

- Góc tuyên truyền

- Dụng cụ lao động vệ sinh

C. Ngày hội ngày lễ

Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam

* **Mục đích:**

- Trẻ biết được ý nghĩa của ngày 22/12 là ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam, nhằm tôn vinh lực lượng quân đội đã bảo vệ Tổ quốc.

- Trẻ hiểu một số hoạt động trong ngày kỷ niệm như: diễu hành, dâng hương tưởng nhớ các anh hùng liệt sĩ, văn nghệ ca ngợi người lính.

- Trẻ yêu mến và kính trọng những người lính bộ đội.

- Trẻ thể hiện tình yêu quê hương đất nước và lòng tự hào dân tộc.

*** Chuẩn bị:**

- Một số bài hát về bộ đội, quê hương, đất nước.
- Trang phục cho trẻ, các bài thơ, câu chuyện về anh bộ đội.
- Hình ảnh và video liên quan đến ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam.
- Ghế, trang phục cho trẻ....

*** Hình thức**

Tổ chức tập trung toàn trường